

## Chương VI

# HỌC THUYẾT KINH TẾ VỀ CNTB ĐỘC QUYỀN VÀ CNTB ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC

# **NỘI DUNG CHƯƠNG VI**

**I. CNTB độc quyền**

**II. CNTB độc quyền nhà nước**

**III. Những nét mới trong sự phát triển của CNTB hiện đại**

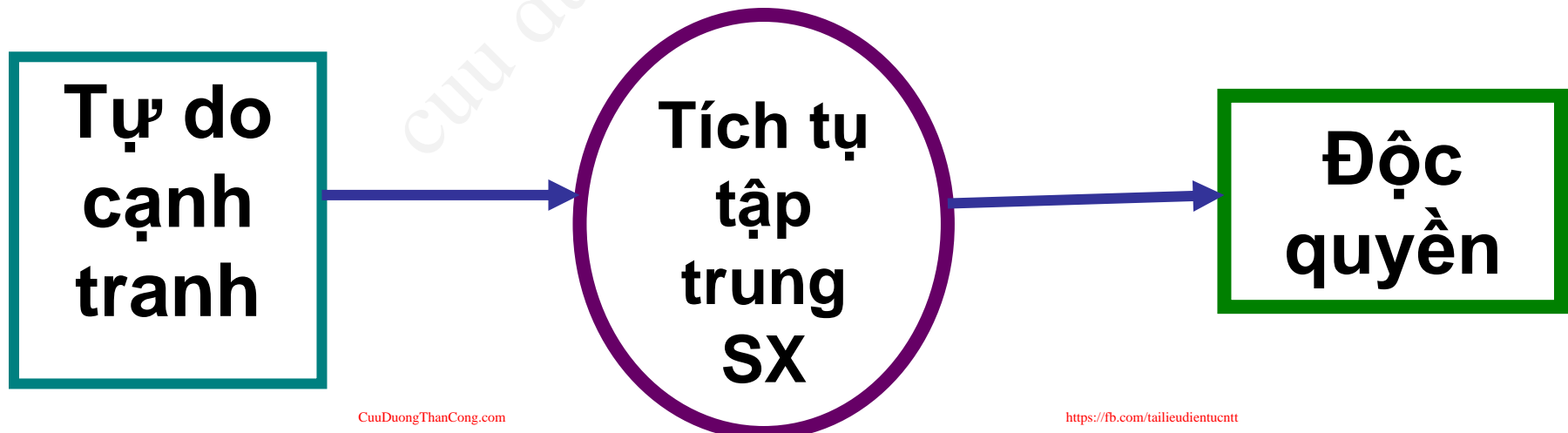
**VI. Vai trò, hạn chế và xu hướng vận động của CNTB**

# **I . Chủ nghĩa tư bản độc quyền**

- 1. Sự chuyển biến từ CNTB tự do cạnh tranh sang CNTBĐQ**
- 2. Những đặc điểm cơ bản của CNTB độc quyền**
- 3. Sự hoạt động của quy luật giá trị và giá trị thặng dư trong giai đoạn CNTB độc quyền**

# 1. Sự chuyển biến từ CNTB tự do cạnh tranh sang CNTB độc quyền

***C.Mác và Ph.Ăngghen đã dự báo rằng:  
Cạnh tranh tự do sinh ra tích tụ và  
tập trung SX, tích tụ và tập trung SX  
phát triển đến một mức độ nào đó sẽ  
dẫn đến độc quyền.***



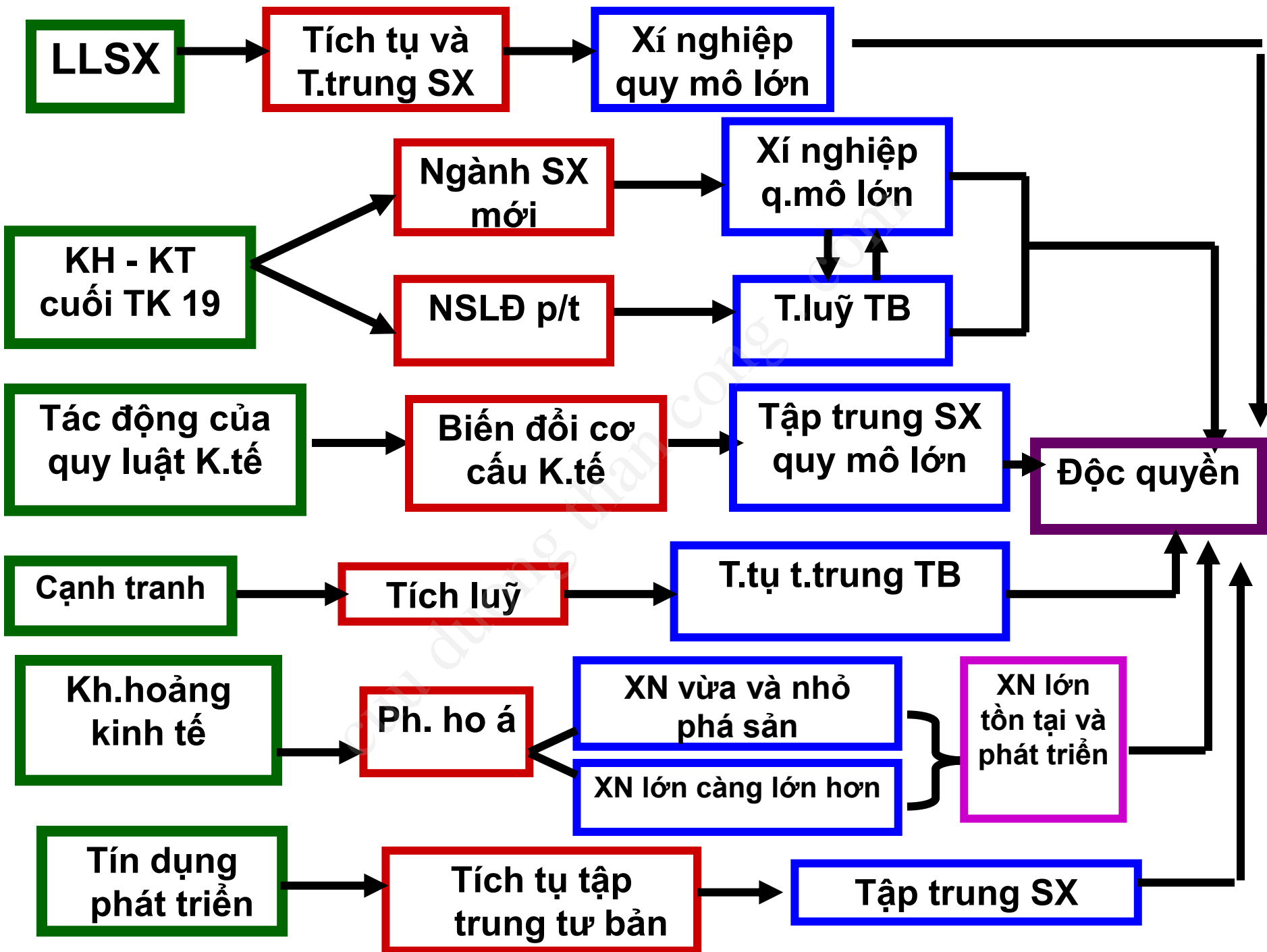
# **Nguyên nhân chuyển biến của CNTB tự do cạnh tranh thành CNTBĐQ**

***Thời gian: Cuối TK 19 và đầu TK 20***

***Kh.gian: Ở các nước TB ph.Tây và Mỹ***

- **Sự phát triển của lực lượng sản xuất dưới tác động của tiến bộ khoa học kỹ thuật.**

- **Sự tác động của những quy luật kinh tế vốn có của CNTB**
- **Cạnh tranh**
- **Thành tựu phát triển của Khoa học - Kỹ thuật**
- **Khủng hoảng kinh tế (KH 1873)**
- **Tín dụng, sự xuất hiện của các ngân hàng, công ty cổ phần.**



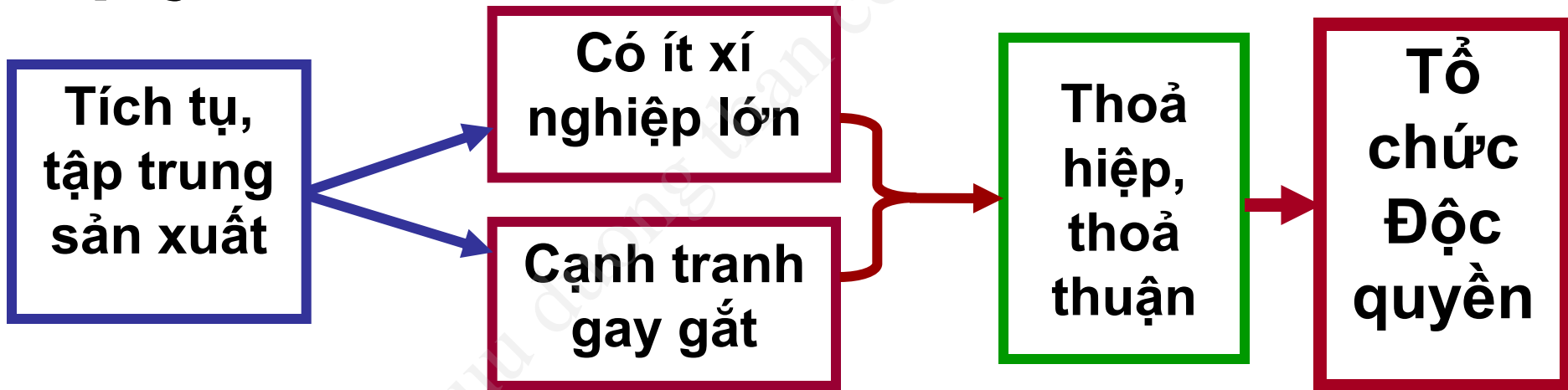
***Khái niệm:***

***Tổ chức độc quyền là tổ chức liên minh giữa các nhà TB lớn để tập trung vào trong tay phần lớn việc sản xuất và tiêu thụ một số loại HH nào đó nhằm mục đích thu lợi nhuận độc quyền cao.***



## 2. Những đặc điểm kinh tế cơ bản của CNTB ĐQ

### a) Tập trung SX và các tổ chức độc quyền



# ❖ Các hình thức cơ bản của tổ chức độc quyền :

+ Khởi đầu là với hình thức liên kết ngang (theo ngành)

+ Sau đó có thêm hình thức liên kết dọc (đa ngành) =>

**Tổ  
chức  
độc  
quyền**

**Côngôlômêrat**

**Côngxoocxiom**

**Tờ rớt**

**Xanhdica**

**Các ten**

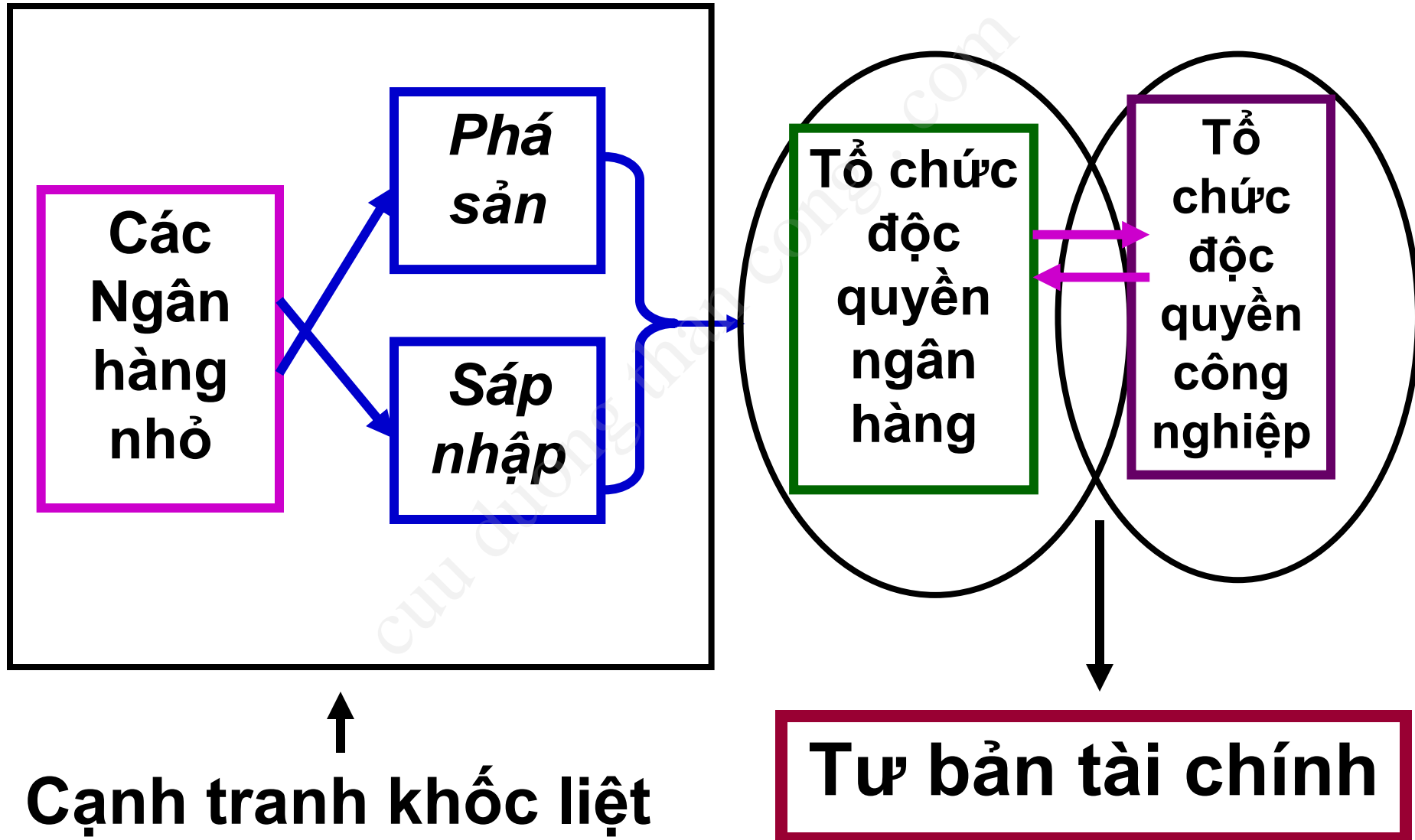
**Liên kết dọc của  
các tổ chức ĐQ**

**Việc sản xuất,  
tiêu thụ do ban  
quản trị chung**

**Việc lưu thông  
do một ban quản  
trị chung**

**Thoả thuận về  
giá cả, quy mô,  
thị trường**

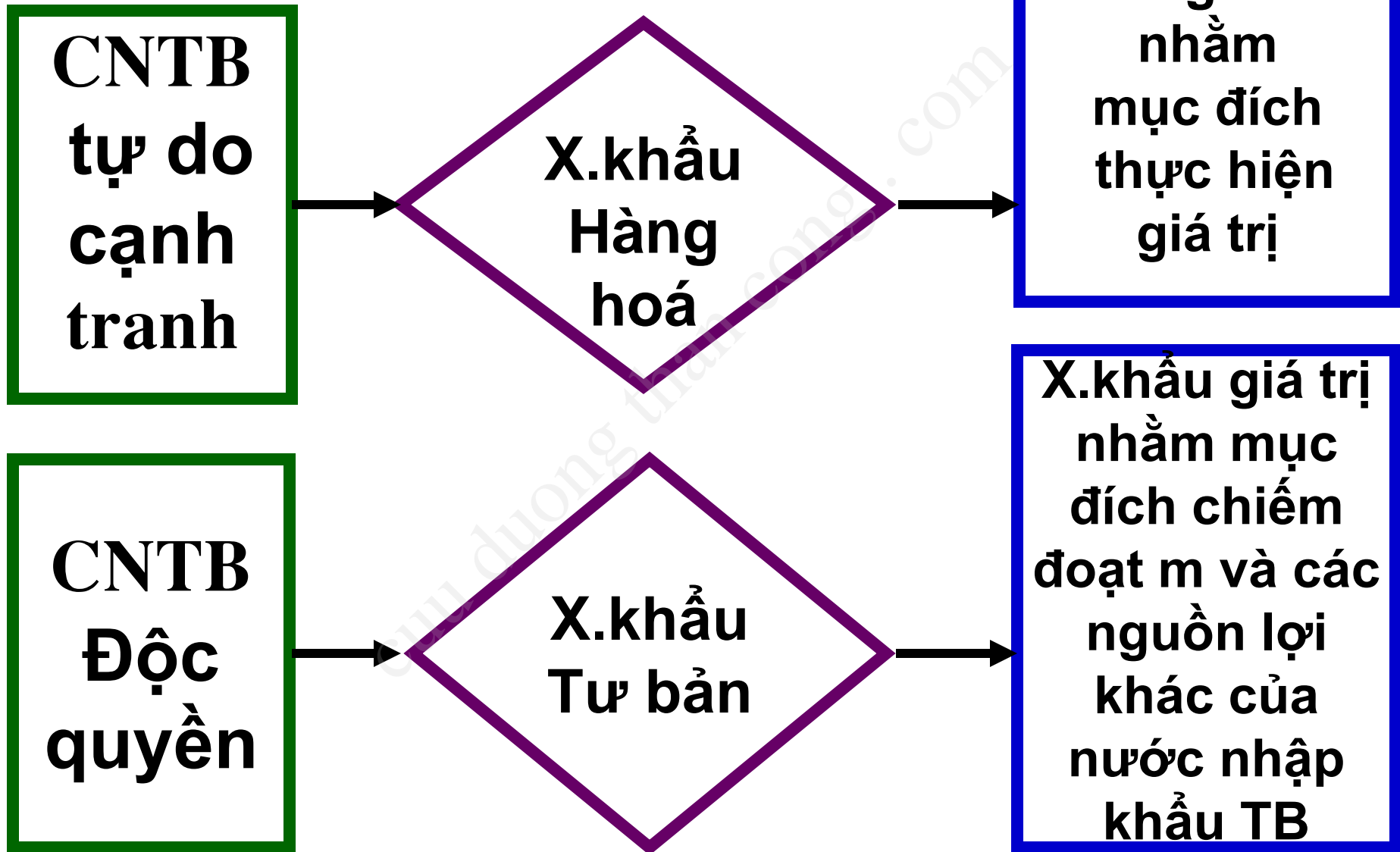
## ***b) Tư bản tài chính và bọn đầu sỏ tài chính***



**Lênin: “TB tài chính là kết quả của sự hợp nhất giữa TB ngân hàng của một số ít ngân hàng ĐQ lớn nhất với TB của liên minh độc quyền các nhà công nghiệp”**

**(V. I. Lênin: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, t.27.tr.489)**

## *c) Xuất khẩu tư bản*



- ❖ **Khái niệm “xuất khẩu TB”**
- ❖ **Thực chất của xuất khẩu TB**
- ❖ **Nguyên nhân của xuất khẩu TB**
- ❖ **Hình thức của xuất khẩu TB**
- ❖ **Mục đích của xuất khẩu TB**
- ❖ **Tác động của xuất khẩu TB**
- ❖ **Nét mới của xuất khẩu TB sau chiến tranh thế giới thứ II**

*(Yêu cầu SV tự nghiên cứu)*

## ***d) Sự phân chia thế giới về kinh tế giữa các tổ chức ĐQ quốc tế***

**❖ Sự xuất hiện của các tổ chức độc quyền quốc tế và kết quả tăng TB cả về qui mô và phạm vi do tích tụ, tập trung, xuất khẩu TB tất yếu dẫn đến sự phân chia thế giới về kinh tế**



# ❖ Nét mới của sự phân chia sau chiến tranh:

- + Sự xuất hiện của các liên hợp độc quyền nhà nước quốc tế
- + Hai xu hướng => toàn cầu hoá và khu vực hoá

**e) Sự phân chia thế giới về lãnh thổ giữa các cường quốc ĐQ**

- ❖ Sự phân chia thuộc địa giữa các cường quốc TB độc quyền bắt đầu từ sau 1880
- ❖ Kết quả phân chia không đều đã dẫn đến 2 cuộc CTTG

# ❖ ***Nét mới của sự phân chia lại lãnh thổ thế giới sau đại chiến II***

**+ Sự tranh giành thuộc địa giữa Mỹ, Anh, Pháp**

**+ Hình thành chính sách CNTD mới (viện trợ kinh tế, kỹ thuật, quân sự...)**

**+ Cuộc đấu tranh trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, ngoại giao dưới các chiêu bài: tự do kinh tế, nhân quyền, tôn giáo, chống khủng bố...**

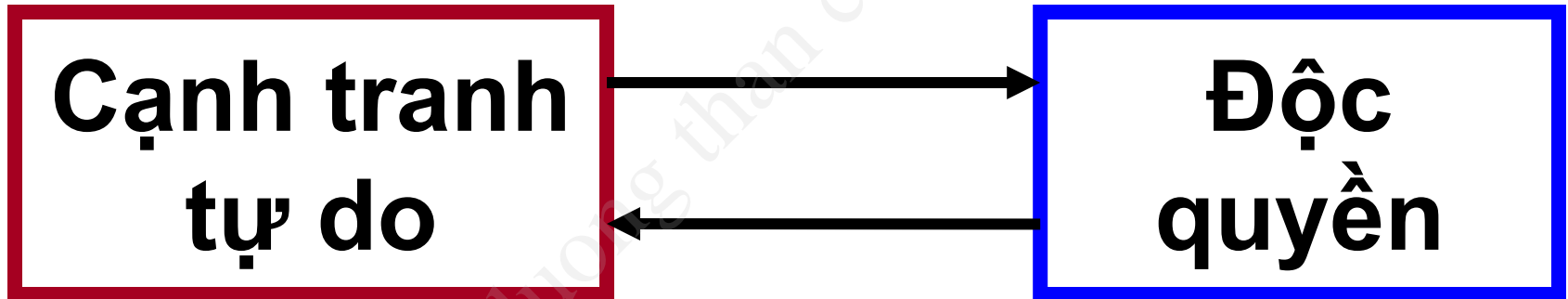
**+ Cuộc đấu tranh giành giật “biên giới mềm”, tranh giành hải phận, không phận.**

## ***Kết luận:***

**Năm đặc điểm kinh tế cơ bản trên có liên quan chặt chẽ, nói lên bản chất của CNTB: về kinh tế là sự thống trị của CNTB độc quyền; về chính trị, quân sự là hiếu chiến, xâm lược.**

### 3. Sự hoạt động của quy luật GT và GTTD trong giai đoạn CNTB độc quyền

*a) MQH giữa cạnh tranh và độc quyền*



*Lưu ý: Độc quyền sinh ra từ cạnh tranh tự do nhưng luôn đối lập với cạnh tranh tự do.*

# ***Nét mới của quan hệ cạnh tranh trong giai đoạn độc quyền***

- **Cạnh tranh giữa các tổ chức ĐQ với các xí nghiệp ngoài ĐQ;**
- **Cạnh tranh giữa các tổ chức ĐQ với nhau;**
- **Cạnh tranh trong nội bộ các tổ chức ĐQ => Nhằm mục đích LN độc**

## ❖ ***Nguồn gốc của $p_{ĐQ}$ cao***

**LĐ không công của CN ở các XN độc quyền; một phần LĐ không công của CN ở các XN không độc quyền; một phần GTTD của nhà TB nhỏ và vừa mất đi trong cạnh tranh; một phần LĐ tất yếu của người SX nhỏ, nhân dân các nước TB, thuộc địa và phụ thuộc.**



## **b) *Biểu hiện hoạt động của Qui luật GTTD và Qui luật GT trong giai đoạn độc quyền của CNTB***

➤ **Trong CNTBTDCT:**

❖ ***Biểu hiện của qui luật GT => Qui luật giá cả SX***

❖ ***Biểu hiện của qui luật GTTD => Qui luật tỷ suất lợi nhuận bình quân***

➤ **Trong CNTBĐQ:**

❖ ***Biểu hiện của qui luật GT => Qui luật giá cả độc quyền cao.***

❖ ***Biểu hiện của qui luật GTTD => Qui luật lợi nhuận độc quyền cao***

## **II. Chủ nghĩa tư bản độc quyền Nhà nước**

- 1. Nguyên nhân hình thành và bản chất của CNTB độc quyền Nhà nước**
- 2. Những biểu hiện chủ yếu của CNTB độc quyền Nhà nước**

# 1. Bản chất, nguyên nhân hình thành và phát triển của CNTB ĐQNN

*a) Bản chất => Trong CNTB ĐQNN:*

- Nhà nước bị phụ thuộc vào các tổ chức độc quyền.
- Nhà nước trực tiếp can thiệp vào các quá trình kinh tế.
- CNTB ĐQNN là một hình thức vận động mới của QHSX TBCN.

## ***b) Nguyên nhân hình thành và phát triển của CNTB ĐQNN***

- **Sự vận động của mâu thuẫn cơ bản của PTSX TBCN**
- **Sự phát triển của phân công lao động XH => Đòi hỏi phải có hình thức QHSX mới**

- **Tính gay gắt của mâu thuẫn giai cấp giữa TS và VS => NN cần có chính sách xoa dịu**
- **Xu hướng quốc tế hoá đời sống kinh tế => Liên minh các tổ chức ĐQ vấp phải rào cản xung đột quốc gia, dân tộc**
- **Sự tác động của các phong trào CM sau chiến tranh thế giới => Nhà nước tư bản độc quyền phải đối phó...**

## 2. Những biểu hiện chủ yếu của CNTB độc quyền Nhà nước

## ***a) Sự kết hợp về nhân sự giữa các tổ chức ĐQ và NN***

- + Cơ sở kinh tế: các hội chủ xí nghiệp, các uỷ ban tư vấn.**
- + Cơ sở xã hội: các đảng phái TS.**
- + Sự xâm nhập về nhân sự giữa các công ty ĐQ và bộ máy NN.**
- + Các thủ đoạn mua chuộc, hối lộ của các tổ chức ĐQ đối với các q.chức NN.**

***(Yêu cầu SV đọc giáo trình phần a và b)***

## ***b) Sự hình thành và phát triển của sở hữu nhà nước và thị trường nhà nước***

✦ **Sự hình thành và phát triển của sở hữu nhà nước.**

+ **Mục đích:**

+ **Hình thức:**

✦ **Sự hình thành và phát triển của thị trường nhà nước.**

+ **Mục đích :**

+ **Hình thức :**



## ***c) Sự điều tiết kinh tế của nhà nước TS:***

**Đây là hình thức biểu hiện quan trọng của CNTB ĐQNN => Hệ thống điều tiết : Là tổng thể những thiết chế và thể chế kinh tế của NN (Bộ máy quản lí, hệ thống chính sách, công cụ điều tiết sự vận động nền kinh tế, quá trình TSX xã hội) => *xem GT (tr.339)***

### **III. NHỮNG NÉT MỚI TRONG SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CNTB HIỆN ĐẠI**

- 1. Sự phát triển của KH – CN và bước nhảy vọt về LLSX**
- 2. Nền kinh tế đang có xu hướng chuyển từ kinh tế công nghiệp sang kinh tế tri thức**

- 3. Sự điều chỉnh về QHSX và quan hệ giai cấp**
- 4. Thể chế quản lí kinh doanh trong nội bộ doanh nghiệp có những biến đổi lớn**
- 5. Điều tiết vĩ mô của nhà nước ngày càng được tăng cường**

**6. Các công ty xuyên quốc gia có vai trò ngày càng quan trọng trong hệ thống kinh tế TBCN, là lực lượng chủ yếu thúc đẩy toàn cầu hóa kinh tế**

**7. Điều tiết và phối hợp quốc tế được tăng cường**

*(Yêu cầu SV đọc GT tr.340-350)*

# IV. Vai trò, hạn chế và xu hướng vận động của CNTB

## 1. Vai trò của CNTB đối với sự phát triển của nền SX xã hội

❖ ***Giải phóng loài người thoát ra khỏi đêm trường trung cổ.***

## ❖ *Phát triển LLSX:*

- Thông qua cuộc cách mạng công nghiệp xây dựng nền đại CN cơ khí
- Đi đầu trong việc chuyển nền SX của nhân loại từ cơ khí hóa sang tự động hóa.

- **Cùng với sự phát triển của kỹ thuật và công nghệ là quá trình giải phóng sức lao động, nâng cao hiệu quả khám phá và chinh phục thiên nhiên của con người.**

## ❖ ***Xã hội hóa nền SX:***

➤ **Thúc đẩy sự phân công và chuyên môn hóa LĐ, liên kết các quá trình kinh tế riêng lẻ thành quá trình KT-XH.**



- **Tổ chức LĐ theo kiểu công xưởng, hình thành tính kỷ luật trong LĐ và xây dựng tác phong CN cho người LĐ.**
- **Thiết lập nền dân chủ tư sản trên cơ sở thừa nhận quyền tự do của cá nhân.**

## 2. Hạn chế của CNTB

- Lịch sử ra đời của CNTB gắn với quá trình tích lũy nguyên thủy, được thực hiện bằng những biện pháp bạo lực và tước đoạt.
- Cơ sở cho sự tồn tại và phát triển của CNTB là quan hệ bóc lột của các nhà TB đối với CN làm thuê.

- **CNTB là thủ phạm chính gây ra chiến tranh thế giới và hiện vẫn đang tiếp tục gây ra những xung đột về quân sự, vũ trang ở các khu vực khác nhau trên thế giới.**
- **CNTB phải chịu trách nhiệm chính trong tạo ra hố ngăn cách giàu nghèo trên thế giới.**

➤ **Các cuộc chiến tranh thế giới với mục đích tranh giành thị trường, thuộc địa và khu vực ảnh hưởng đã để lại cho loài người những hậu quả nặng nề: hàng triệu người vô tội đã bị giết hại, sức SX của XH bị phá hủy, tốc độ phát triển kinh tế của thế giới bị kéo lùi lại hàng chục năm.**

### 3. Xu hướng vận động của CNTB

***V.I. Lênin nhận xét: Sự phát triển nhanh chóng và sự tri triệ thối nát là hai xu thế cùng song song tồn tại trong nền kinh tế của CNTB độc quyền. Đó cũng chính là một biểu hiện quan trọng thuộc bản chất của CNTB độc quyền.***

❖ **Những thành tựu và hạn chế trên của CNTB bắt nguồn từ mâu thuẫn cơ bản của CNTB: mâu thuẫn giữa tính chất và trình độ XH hoá cao của LLSX với quan hệ sở hữu tư nhân TBCN về TLSX.**

❖ Một khi quan hệ sở hữu tư nhân TBCN bị xóa bỏ và thay vào đó là quan hệ sở hữu XH tiến bộ (sở hữu công cộng) thì PTSX TBCN sẽ bị thủ tiêu và PTSX CSCN ra đời.

**Tuy nhiên, phải nhận thức rằng, phương thức sản xuất TBCN không tự tiêu vong và phương thức sản xuất CSCN cũng không tự phát hình thành mà phải được thực hiện thông qua cuộc CMXH, trong đó giai cấp có sứ mệnh lịch sử lãnh đạo cuộc CMXH này chính là giai cấp công nhân.**